TOÀ ÁN NH DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN BẮC BÌNH **Độc lập –Tự do-Hạnh C**
TỈNH BÌNH THUẬN
Bản án số: 29/2019/HS-ST.
Ngày: 25/04/2019.

NH DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

- TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lâm Quốc F.
Các hội thẩm nH dân:
+ Ông Tạ Văn V.
+ Ông Nguyễn Ngọc Minh.
- ***Thư ký phiên toà*** : Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện B tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn K Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nH dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22 /2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công H (Tên gọi khác: Vẹo); Sinh năm 1990.
Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.
Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.
Nghề ngH: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con Nguyễn Công P, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1970; Đều trú tại: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.
Tiền án: Không.
Tiền sự: Có 01 tiền sự. Vào ngày 15/6/2018, Công an huyện B ra Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm H2nh chính đối với Nguyễn Công H, về H2nh vi: "Trộm cắp tài sản", mức phạt: 1.500.000 đồng, hiện nay Nguyễn Công H chưa nộp phạt.
Tạm giữ : Ngày 15/10/2018.
Tạm giam: Ngày 24/10/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trung A; Sinh năm 1997.
Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.
Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.
Nghề ngH: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Nguyễn K U, sinh năm 1960 và bà Tạ Thị G, sinh năm 1959; Đều trú tại: Thôn Th, xã H, huyện B, Bình Thuận.
Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Vào ngày 15/6/2018 Công an huyện B ra Quyết định số 29/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm H2nh chính, đối với Nguyễn Trung A, về H2nh vi: Trộm cắp tài sản, mức phạt: 1.500.000 đồng, hiện nay với Nguyễn Trung A chưa nộp phạt.

Tạm giữ : Ngày 17/10/2018.

Tạm giam: Ngày 24/10/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1.Thổ Văn K, sinh năm 1989 (Có mặt).

Trú tại: Thôn L, xã, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Nguyễn Minh T, sinh năm 1958 (Có mặt)

3.Võ Quốc V, sinh năm 1978 (Có mặt).

4.Nguyễn Công F, sinh năm 1987 (Có mặt).

5. Võ Ngọc L, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

6. Nguyễn K D, sinh năm 1954 (Có mặt).

7. Nguyễn Trường Vũ, sinh năm 1982. (Có mặt).

Trú tại: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

8. Trần K Hải, sinh năm 1975. (Có mặt).

Trú tại: Thôn Thái An, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

9. Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Thái Hòa, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.Hải Đăng Anh N, sinh năm 1991 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Mai Lãnh, xã Phan K, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2.Nguyễn Thị Ngọc X, sinh năm 1971 (Có mặt).

3.Nguyễn Thị C, sinh năm 1966 (Có mặt).

4.Trương Ngọc F, sinh năm 1993 (Có mặt).

5.Nguyễn Công H, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

6.Nguyễn Thị Mai H1, sinh năm 1966 (Có mặt).

7.Nguyễn Thị H2 sinh năm 1992(Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

8.Hắc Minh R, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Trí Thái, xã Phan K, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- NH chứng :

Nguyễn Văn Hùng, sinh 1997. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Th, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 17/9/2018, Nguyễn Trung A tự ý lấy xe mô tô biển số 86K1-1392 của Nguyễn Văn Bon (là anh trai của A) chạy đến nH2 Nguyễn Công H chơi và rủ H đi tìm tài sản để trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài và mua ma tuý sử dụng; nghe vậy, H đồng ý. Nguyễn Công H lấy xe mô tô biển số 86S2-2174 của H, cùng với A; mỗi người điều khiển

một xe mô tô chạy đến khu vực Cầu Treo thuộc xã Phan K, huyện B; khi đi ngang qua nH2 Thổ Văn K, sinh năm 1989, ở thôn L, xã Phan K, thấy không có người trông coi và không có khoá cổng nên H điều khiển xe mô tô biển số 86S2-2174 chạy trước, vào trong sân nH2 của K và A điều khiển xe mô tô biển số 86K1-1392 chạy theo vào sau; H và A nhìn thấy cửa trước 02 cánh bằng gỗ của nH2 K có khoảng hở; A và H đến gần cửa trước, H đưa tay vào khoảng hở của cửa trước giật mạnh hai, ba cái, rồi A đến phụ H cùng giật cánh cửa, khi H giật mạnh cánh cửa thì làm cho khoen khoá cửa bên trái bung ra, rồi H và A mở cửa đi vào trong nH2, nhìn thấy có 04 bao lúa (bao màu đỏ) được để sát vách phía bên tay trái, theo hướng đi vào nH2 và cách cánh cửa trước khoảng 01 mét, trên các bao lúa có để 01 máy cắt cỏ màu đỏ; H lấy máy cắt cỏ để xuống nền gạch, H và A lần lượt khiêng 04 bao lúa ra để trên 02 xe mô tô nói trên, (mỗi xe mô tô để 02 bao lúa); H quay vào lại trong nH2, lấy cái máy cắt cỏ (không rõ hiệu), rồi đi ra chỗ để xe mô tô, còn A thì đứng coi xe mô tô và canh chừng người; sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 86S2-2174 chở 02 bao lúa và vác máy cắt cỏ trên vai chạy đi, A cũng lên xe mô tô biển số 86K1-1392 chở 02 bao lúa chạy ra khỏi nH2 Thổ Văn K hướng ra Quốc lộ 1A; H và A chở 04 bao lúa đến nH2 Nguyễn Thị Ngọc Hiền (tức Bé), sinh năm 1971, ở thôn Th, xã H, bán 04 bao lúa cho Hiền; khi bán 04 bao lúa, H và A không nói cho Hiền biết đó là tài sản trộm cắp nên Hiền đồng ý mua với số tiền 400.000 đồng, H và A chia nhau mỗi người 200.000 đồng. Sau đó, H đưa máy cắt cỏ cho A đem đi bán, A bán máy cắt cỏ cho Hải Đăng Anh N (tức Bợm), sinh năm 1991, ở thôn Trí Thái, xã Phan K, với số tiền 400.000 đồng, khi bán máy cắt cỏ cho N, A nói: "Máy cắt cỏ của nH2 A, không phải là tài sản trộm cắp gì cả" nên N đồng ý mua. Đến chiều cùng ngày, A điều khiển xe mô tô đến nH2 H đưa cho H số tiền 400.000 đồng là tiền bán máy cắt cỏ, số tiền này H không chia cho A mà giữ lại tiêu xài cá nH.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản, Thổ Văn K đã làm đơn cớ mất gửi Công an huyện B xem xét, giải quyết.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Công an huyện B tổ chức xác minh, thu thập chứng cứ; mời Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A về trụ sở công an làm việc; tại đây, H và A khai nhận toàn bộ H2nh vi phạm tội nêu trên. Đồng thời Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A còn khai nhận đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, như sau:

Đối với Nguyễn Công H, khai nhận:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 17/7/2018, H thấy nH2 Nguyễn Minh T ở sát bên nH2 của H, đóng cửa đi vắng, không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nH2 T lấy trộm tài sản. H lấy 01 lưỡi cưa bằng sắt, rộng 02cm, dài khoảng 40cm có sẵn tại nH2, H trèo qua H2ng rào lưới B40 bên hông nH2 của T và theo đường luồn đi ra phía sau nH2 T; H quan sát thấy cửa sổ khép hờ, song cửa sổ bằng gỗ, nên H đi đến mở cửa sổ ra và dùng lưỡi cưa sắt, cưa song gỗ cửa sổ; sau khi cưa gãy 02 song cửa sổ, H chui người vào trong nH2 của T thấy có 01 bịt xịt thuốc (bình điện) màu vàng (loại xịt tay) để phía trước phòng ngủ, H đến mở cửa phòng ngủ và đi vào bên trong phòng ngủ, H thấy có 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu xám (loại cảm ứng) để phía dưới cH giường, đang cắm sạc pin, H tháo dây sạc pin ra, lấy điện thoại di động hiệu samsung bỏ vào trong túi quần và nhìn thấy tủ đựng quần áo, H tiếp tục lục tìm tài sản trong tủ quần áo, thấy có 04 cái đồng hồ đeo tay (trong đó: Có 02 cái loại dây da, màu xám và 02 cái loại dây nhựa, màu đen) và 01 dây cX bạc hình mắc xích, màu trắng để bên cạnh đồng hồ, H lấy tất cả 04 cái đồng hồ và 01 dây cX bạc bỏ vào trong túi quần, H đi ra khỏi phòng ngủ và lấy 01 cái bình xịt thuốc (bình điện) rồi đi ra khỏi nhà của T bằng cửa hông phía sau nH2 và

theo lối cũ trèo qua Hàng rào lưới B40 về lại nhà H. Sau khi về nhà, H đến nhà Nguyễn Thị Mai H (tức Chín) (là cô ruột của H) ở kế bên nhà H, nói mượn xe đạp đi công chuyện. H sử dụng xe đạp chở bình xịt thuốc (loại bình điện) và đem điện thoại di động hiệu samsung đến nhà A, nhờ A bán dùm, A đem điện thoại di động hiệu samsung bán cho Nguyễn Thị H2 ở thôn Th, xã H, với số tiền 700.000đ, H2 và A đều không biết đây là điện thoại do H trộm cắp mà có; riêng cái bình xịt thuốc (loại bình điện) thì A không bán được; sau đó, A đi về nhà và nói với H: Bán điện thoại được 700.000 đồng, còn bình xịt thuốc không bán được, H đưa cho A 200.000 đồng, A đưa lại bình xịt thuốc cho H, H đem bình xịt thuốc để ở phía sau nhà của A rồi đi về nhà; khoảng 17 giờ cùng ngày 17/7/2018 H nghe mẹ của H nói: Có công an đến nhà của T làm việc, H sợ bị phát hiện, nên lấy 04 cái đồng hồ và sợi dây cX bạc đang bọc trong túi quần, bỏ từng cái vào bồn cầu của nhà H và dội nước cho trôi xuống dưới bồn cầu để tránh sự phát hiện của lực L công an. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày H tới nhà A, lúc này có 02 K niên người Chăm (H không biết họ tên và địa chỉ) đến hỏi cái bình xịt thuốc, H nghĩ là bạn của A đến hỏi mua bình xịt thuốc, nên H lấy bình xịt thuốc đưa cho hai K niên người Chăm lấy bình xịt mang đi, nhưng không thấy quay lại.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 17/8/2018, H mượn xe đạp của cô ruột là Nguyễn Thị Mai H, nhưng không nói để làm gì, H điều khiển xe đạp chạy đến nhà Võ Quốc V (tức Tèo) ở thôn Th, xã H; thấy nH2 V không có ai trông coi, nhà không có hàng rào nên H dựng xe đạp bên ngoài và đi bộ vào bên hông nH2 của V, thấy cửa hông làm bằng gỗ, có khoen cửa mỏng; lúc này H nhìn thấy có 01 đoạn sắt tròn, đường kính to bằng ngón tay út người lớn, ở gần đó nên nhặt lấy cây sắt, cậy khoen cửa hông bung ra, H ném cây sắt lại bên hông nhà của V, rồi đi vào bên trong nhà. H đi vào phòng ngủ thấy 01 điện thoại di động cảm ứng, màu đen (không rõ hiệu) đang để trên đầu giường, H lấy bỏ vào trong túi quần, rồi tiếp tục đến chỗ treo quần áo bên ngoài phòng ngủ, lục tìm tiền trong các túi quần áo đang treo trên móc, H phát hiện thấy có 01 tờ 200.000 đồng, H lấy bỏ vào trong túi quần; sau đó, H đến tủ nhôm cách chỗ treo quần áo khoảng 02 mét, thấy có chìa khoá cắm sẵn trong ổ khoá của cánh cửa tủ, H mở cánh cửa tủ bên phải ra lục tìm tài sản, phát hiện 01 cái bóp màu trắng, H mở bóp ra thấy có 01 bộ còng vàng gồm 07 chiếc đã bị gãy, H lấy 07 chiếc còng vàng bỏ vào túi quần, rồi để cái bóp lại trong tủ; H đi ra lại cửa hông thì nhìn thấy có 01 cái mô tơ màu xám bạc, hiệu Tân Hoàn Cầu để bên phải cửa hông (hướng H đi vào), nên H lấy 01 cái bao (loại bao pH u rê, màu trắng) ở gần đó, H lấy cái mô tơ bỏ vào trong bao, rồi mang ra bỏ lên xe đạp dựng trước nH2, chở mô tơ đi cất giấu ở bụi cây bên đường gần nH2 H2ng Tân Vương; sau đó đạp xe về nH2, khoảng 15 phút sau, H đi xe đạp đến nơi cất giấu mô tơ thì nhìn thấy Trương Ngọc F (tức Út) ở thôn Thái Bình, xã H, H hỏi F có mua mô tơ không, F hỏi: Mô tơ ở đâu, H nói mô tơ của nH2 H, F đồng ý mua, H nói bán với giá 600.000 đồng, F trả 300.000 đồng, H đồng ý bán cho F, F không biết mô tơ nói trên do H trộm cắp mà có, H lấy số tiền 300.000 đồng mua hết ma tuý để sử dụng, rồi đi về nhà. Khoảng 30 phút sau H đi bộ ra Quốc lộ 1A đón xe buýt đến thị trấn Lương Sơn vào tiệm vàng Hồng Bền ở gần chợ Lương Sơn để bán 07 chiếc còng vàng vừa trộm cắp được, nhưng chủ tiệm vàng Hồng Bền nhìn thấy 07 chiếc còng vàng bị đứt gãy nên nói là vàng giả không mua, H cầm 07 chiếc còng vàng và đón xe ôm về lại nhà, khi tới khu vực đoạn cua xóm ruộng thuộc khu phố Lương Hòa, thị trấn Lương Sơn, H ném bỏ 07 chiếc còng vàng xuống đám cỏ gần bờ sông và bảo xe ôm chở H về nhà; H giữ lại chiếc điện thoại di động cảm ứng màu đen để sử dụng được khoảng nửa tháng thì hư hỏng nên H ném bỏ ở khu vực sông thôn Thái Bình, xã H.

Lần thứ ba: khoảng 14 giờ ngày 06/10/2018 H điều khiển xe mô tô biển số 86S2-2174 của H, đến thôn Thái An, xã H, H thấy nhà Trần K Hải không có khoá cổng nên dừng xe mô tô lại, để ở ngoài, H đi bộ vào trong sân nhà, phát hiện có 02 bao pH (gồm: một bao pH Urê hiệu Đạm phú Mỹ, màu trắng và một bao pH hiệu NPK V Nhật), để ở ngoài mái hiên bên hông nH2, H vác 02 bao pH ra bỏ lên xe mô tô của H rồi chở đến bán cho bà Nguyễn Thị C ở thôn Th, xã H, bà C không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có, nên mua với giá 600.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 10 giờ ngày 08/10/2018 H điều khiển xe mô tô biển số 86S2-2174 của H tới khu vực thôn Thái An, xã H tìm tài sản ai để sơ hở thì lấy trộm, H tiếp tục đến nH2 Trần K Hải, H quan sát thấy trong nH2 không có ai, nên H dựng xe bên ngoài và đi bộ vào trong nhà và đi ra phía sau nhà, H thấy có 02 thùng giấy đựng bóng đèn điện (loại bóng đèn Rạng Đông compat 3U màu trắng) H ôm 02 thùng bóng đèn điện ra khỏi nhà, rồi để lên xe mô tô, H điều khiển xe mô tô chạy ra Quốc lộ 1A hướng về thôn Thái Bình, xã H; khi đi ngang qua nhà Hắc Minh R (tức Út Mỹ) ở thôn Trí Thái, xã Phan K thì nhìn thấy R nên H dừng xe lại và hỏi R có mua bóng đèn không? R nói mua và H bán 02 thùng bóng đèn điện (200 bóng đèn) cho R với số tiền là 1.200.000 đồng rồi đi về nhà, khi mua bóng đèn R không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có.

Như vậy, Nguyễn Công H đã 05 lần thực hiện hành vi: Trộm cắp tài sản, trị giá: 30.641.000 đồng; trong đó, có 04 lần đủ định L cấu thành tội phạm: Trộm cắp tài sản và có một lần thực hiện Hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Trung A, trị giá tài sản là: 2.316.000 đồng

***** Đối với Nguyễn Trung A, khai nhận:

Lần thứ nhất: Vào khoảng thời gian tháng 7/2018, khoảng 21 giờ (không nhớ rõ ngày); Nguyễn Trung A đi uống cà phê cùng với Nguyễn Văn Hùng (tức Cu Phương) ở thôn Th, xã H; sau khi uống cà phê xong, Hùng chạy xe mô tô của nhà Hùng (không rõ biển số) chở A về; A bảo Hùng chở đến nhà chị gái của A ở khu vực Mương Cái thuộc thôn Th, xã H, huyện B; Hùng chở A đến địa điểm nói trên A xuống xe thì Hùng chạy xe mô tô về nhà; A thấy nhà chị gái không có ai ở nhà nên A đi bộ về lại nhà A (ở cùng thôn Th), trên đường đi, khi đến một rẫy K long, A nhìn thấy có một xe mô tô loại Wave màu xanh, hiệu ZINDA, biển số 86S1-3620 của Nguyễn Công F (ở thôn Th) đang để sát lề đường, gần rẫy K long để đi bắt ếch; A quan sát thấy không có người trông coi, A đi đến nơi để xe môtô nói trên và dùng tay rút dây điện ổ khóa xe mô tô, đạp máy nổ và chạy xe mô tô biển số 86S1-3620 về hướng xã Phan Rí thành; đến tiệm sửa xe mô tô gần cây xăng Kim Tài bán cho một người đàn ông tên Quốc (không rõ họ tên cụ thể) ở khu vực cầu Sông Cạn thuộc xã Phan Rí Thanh, huyện B với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, A đón xe khách về lại nH2 ở thôn Th, xã H, lấy số tiền vừa bán tài sản trộm cắp được mua ma tuý sử dụng hết.

Lần thứ hai: Vào giữa tháng 7/2018, khoảng 09 giờ (không nhớ rõ ngày), A tự ý lấy xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 86K1-1392 của Nguyễn Văn Bon (là anh trai của A) chạy trên Quốc lộ 1A hướng từ nH2 ở thôn Th, xã H đi thị trấn Chợ Lầu; khi chạy đến đoạn đường thuộc thôn Thái Hoà, xã H, A nhìn thấy nhà Nguyễn Thị Kim Đ đóng cửa đi vắng, A quan sát thấy có 01 mô tơ điện hiệu Tân R Cầu, màu xanh dương để trên nắp giếng, A dựng xe mô tô trước nhà của Đ và lấy cờ lê có sẵn trong yên xe mô tô rồi trèo qua cửa cổng (do cửa cổng khoá lại), đến giếng nước nơi đặt mô tơ, A dùng cờ lê tháo 04

ốc vít cố định mô tơ ra và thấy một bao đựng sắt để dưới cầu thang bên hông nhà, H lấy mô tơ đem ra để trên xe mô tô rồi quay lại lấy tiếp bao đựng sắt cùng đưa lên xe mô tô chở đi về hướng xã Phan Rí Thành. A đem bao sắt bán cho chủ vựa ve chai dưới cH cầu Chợ Lầu được 100.000 đồng và tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến một nhà dưới cầu cầu Sông Cạn thuộc xã Phan Rí Thành, bán cái mô tơ cho một người đàn ông tên Quốc (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) được số tiền 500.000 đồng, A đã mua ma tuý sử dụng hết.

Lần thứ ba: vào khoảng thời gian tháng 8/2018, khoảng 21 giờ (không nhớ rõ ngày), A thấy nhà Võ Ngọc L (tức Mười một) ở thôn Th, xã H, đóng cửa ngủ, có để một bao pH hiệu Urê trắng ở phía trước nhà, bên trong hàng rào lưới B40, A đi vào cửa cổng (cửa cổng không kH) lấy trộm bao phânUrê, rồi vác bao phân đi bộ ra cổng, về nhà A; sau đó A nhờ Nguyễn Văn Hùng (tức Cu Phương) bán dùm. Khi nhờ, Hùng không biết đây là tài sản A trộm cắp mà có, nên đồng ý bán dùm. Hùng đem bao phân nói trên đến bán cho Nguyễn Thị C (ở cùng thôn Th), C không biết đây là tài sản trộm cắp, nên mua với số tiền 100.000đ; sau khi bán xong bao pH Hùng mang tiền về cho A, A nhờ Hùng đi mua dùm ma tuý để sử dụng.

Lần thứ tư: Vào khoảng giữa tháng 9/2018, khoảng 09 giờ (không nhớ rõ ngày), A quan sát thấy nhà Nguyễn K D, ở Thôn Th, xã H (phía sau nhà A) không có người trông coi nên A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán, lấy tiền tiêu xài và mua ma tuý sử dụng. A trèo qua vòng tH2nh phía sau nH2 của D, thấy cửa sổ bên hông mở, nên A nhặt đoạn gỗ 04 vuông, dài khoảng 40cm có sẵn tại góc vòng thành của nhà D và dùng K gỗ bẻ song ngang cửa sổ làm bằng nhôm, A bẻ khoảng 02 phút thì song ngang cửa sổ gẫy, A đột nhập vào bên trong nhà D, nhìn thấy trên tủ tivi có 02 cái loa màu đen để cạnh hai bên tivi và có 01 cái âm ly màu đen để trong hộc tủ phía dưới ti vi. A đi mở cửa phía sau ra và quay lại chỗ để tivi, lần lượt lấy trộm 02 cái loa và 01 cái âm ly mang ra để ở ngoài cửa sau nH2 D rồi đóng cửa sau lại; sau đó, A lấy 02 cái loa và 01 cái âm ly để lên trên vòng tH2nh, rồi trèo qua vòng tH2nh về bên nH2 A; sau đó A lấy 02 cái loa và 01 cái âm ly đem vào nH2 và tự ý lấy xe mô tô Wave màu xanh, biển số 86K1-1392 của Nguyễn Văn Bon chở 02 cái loa và 01 cái âm ly chạy ra Quốc lộ 1A hướng về xã Phan Rí TH2nh, đến đầu cầu Sông Cạn gặp người đàn ông tên Quốc (không rõ họ tên cụ thể), A bán 02 cái loa và 01 cái âm ly cho Quốc với giá: 400.000 đồng. Sau khi bán xong, A chạy xe mô tô về mua ma tuý sử dụng hết 300.000 đồng, còn lại 100.000 đồng tiêu xài cá nH.

Lần thứ năm: Vào khoảng 09 giờ ngày 30/8/2018, A quan sát thấy nhà Nguyễn Trường Vũ, ở thôn Th, xã H, không có người ở nhà; A nhìn thấy phía sau nhà có con gà mái, loại gà nòi, lông màu ó, cH màu xanh nhốt trong cái giỏ nên nảy sinh ý định trộm cắp con gà bán lấy tiền mua ma túy sử dụng; do nH2 của Vũ đóng cửa cổng, nên Nguyễn Trung A đã nhảy qua hàng rào sắt, đi đến chỗ nhốt con gà A bắt trộm con gà đem đến nH2 bà Nguyễn Thị C (ở thôn Th) bán với số tiền 100.000 đồng; khi mua gà, bà C không biết đây là tài sản do A trộm cắp.

Lần thứ sáu: Vào khoảng tháng 9/2018, khoảng 23 giờ (không nhớ rõ ngày), Nguyễn Trung A thấy nhà của Nguyễn Trường Vũ đã đi ngủ hết, nên A nhảy qua hàng rào vào trong nH2 và nhìn thấy phía trước nhà có 01 con gà trống, loại gà nòi, lông màu tía, cH màu đen đang nhốt trong một cái giỏ, A bắt trộm con gà nói trên, đem bán cho bà

Nguyễn Thị C với số tiền 100.000 đồng và lấy tiền mua ma túy sửu dụng hết; khi mua gà do A bán, C không biết đây là tài sản do A trộm cắp mà có. (Bút lục số 210 – 217, 260 – 269b).

Như vậy, Nguyễn Trung A đã 07 lần thực hiện H2nh vi: Trộm cắp tài sản, trị giá: 10.790.800 đồng; trong đó, có 02 lần đủ định L cấu thành tội phạm: Trộm cắp tài sản và có một lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Công H, trị giá tài sản là: 2.316.000 đồng

Sau khi bị mất trộm tài sản, các bị hại đã có đơn gửi Công an huyện B xem xét, giải quyết.

Quá trình điều tra, Thổ Văn K, khai: Vào ngày 17/9/2018 có mất 01 bao pH hiệu Urê trắng, có trọng L 40kg, nhưng Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A không thừa nhận việc lấy trộm bao pH Urê; mặt khác, ngoài lời khai của Thổ Văn K, không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để quy kết cho H và A có lấy trộm bao pH nói trên.

Nguyễn Trường V, khai: Vào ngày 30/8/2018 có mất 02 con lân bằng đồng, màu vàng; 01 con gà trống nòi nặng 02,7kg, lông màu vàng tía, cH màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, Nguyễn Trung A không thừa nhận việc lấy trộm số tài sản nêu trên; mặt khác, ngoài lời khai của Nguyễn Trường Vũ, không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để quy kết Nguyễn Trung A có lấy trộm các tài sản nói trên.

*Tại Kết luận định giá tài sản số 44/2018/HĐĐG-TTHS ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

1/ Bao lúa giống ML48, trọng L 240 kg:

- Đơn giá: 5.900 đồng/kg, số L: 240 kg (04 bao), tH2nh tiền: 1.416.000 đồng.

2/ Bao pH Urê trắng, trọng L 40kg:

- Đơn giá: 8.400 đồng/kg, số L: 40 kg (01 bao), tH2nh tiền: 336.000 đồng.

3/ Máy cắt cỏ màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, mua đầu năm 2018:

- Đơn giá: 1.800.000 đồng/cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, tH2nh tiền: 900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 2.652.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng). (Bút lục số 72).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 46/2018/HĐĐG-TTHS ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận:

1/ Điện thoại di động hiệu Samsung J2 prime, màu vàng đồng, mua năm 2017:

- Đơn giá: 2.200.000 đồng; số L: 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 60%; tH2nh tiền: 1.320.000 đồng.

2/ Sợi dây cX bằng vàng trắng (vàng loại Ý), trọng L 03 chỉ, mua năm 2017:

- Đơn giá: 3.000.000 đồng/chỉ, số L: 03 chỉ; tH2nh tiền: 9.000.000 đồng

3/ Bình xịt thuốc (Bình điện), không nhớ nhãn hiệu, màu vàng, mua tháng 7/2018:

- Đơn giá: 1.200.000 đồng/ cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 90%; tH2nh tiền: 1.080.000 đồng.

4/ Đồng hồ đeo tay loại dây nhựa, không nhớ nhãn hiệu, mua năm 2016:

- Đơn giá: 400.000 đồng/ cái.

- Số L: 02 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 60%; tH2nh tiền: 480.000 đồng.

5/ Đồng hồ đeo tay loại dây da, không nhớ nhãn hiệu, mua năm 2016:

- Đơn giá: 200.000 đồng/cái, số L: 02 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 60%; tH2nh tiền: 240.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 12.120.000 đồng (Mười hai triệu, một trăm hai chục ngàn đồng). (Bút lục số 64).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 45/2018/HĐĐG-TTHS ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận:

1/ Mô tơ hiệu Tân R Cầu, loại mô tơ 02 ngựa (02 HP), màu xám bạc, mua tháng 03/2018:

- Đơn giá: 2.300.000 đồng/cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 80%; tH2nh tiền: 1.840.000 đồng.

2/ Bộ còng hiệu Simen có 07 chiếc bằng vàng tây (loại vàng 18K), trọng L N bộ là 3,7 chỉ, mua năm 2014:

- Đơn giá: 2.250.000 đồng/chỉ, số L: 03,7 chỉ; tH2nh tiền: 8.325.000đ.

3/ Điện thoại di động cảm ứng Trung Quốc, không nhớ nhãn hiệu, không nhớ năm mua:

- Đơn giá: 1.000.000 đồng/cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 20%; tH2nh tiền: 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 10.365.000 đồng (Mười triệu, ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). (Bút lục số 62).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 47/2018/HĐĐG-TTHS ngày 17/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

1/ Bóng đèn loại Compact hiệu Rạng Đông 20W, loại 3U, mua tháng 6/2018:

- Đơn giá: 30.000 đồng/cái, số L: 200 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 80%; tH2nh tiền: 4.800.000 đồng.

2/ Bao pH Đạm Phú Mỹ, màu trắng, trọng L 40 kg:

- Đơn giá: 10.000 đồng/kg, số L: 40 kg; tH2nh tiền: 400.000 đồng.

3/ Bao pH NPK V Nhật 16-16-8, trọng L 40kg:

- Đơn giá: 11.000 đồng/kg, số L: 40 kg; tH2nh tiền: 440.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 5.640.000 đồng (Năm triệu, sáu trăm bốn chục ngàn đồng). (Bút lục số 70)

*Tại Kết luận định giá tài sản số 50/2018/HĐĐG-TTHS ngày 19/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

1/ Sắt phi 10 của Nhật, trọng L 60kg, mua tháng 7/2017:

- Đơn giá: 15.300 đồng/kg, số L: 60 kg (01 bao), tỷ lệ sử dụng còn lại: 60%; tH2nh tiền: 550.800 đồng.

2/ Mô tơ bơm nước hiệu Tân R Cầu, loại mô tơ 1,5 ngựa (1,5HP), màu xanh, mua tháng 8/2017:

- Đơn giá: 2.000.000 đồng/cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%; tH2nh tiền: 1.400.800 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 1.950.800 đồng (một triệu, chín trăm năm chục ngàn đồng). (Bút lục số 78).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 64/2018/HĐĐG-TTHS ngày 26/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu Zinda, loại xe Wave, biển số 86S1-3620, màu xanh đen, số máy: FMH00172946, số khung: UXM6H172946, mua năm 2008:

- Đơn giá: 2.800.000 đồng/chiếc, số L: 01 chiếc, tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; tH2nh tiền: 1.120.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 1.120.000 đồng (Một triệu, một trăm hai chục ngàn đồng). (Bút lục số 84)

*Tại Kết luận định giá tài sản số 49/2018/HĐĐG-TTHS ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận:

Bao pH hiệu Urê trắng, trọng L 40 kg:

- Đơn giá: 10.000 đồng/kg, số L: 40 kg(01 bao), tH2nh tiền:400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng). (Bút lục số 76).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 51/2018/HĐĐG-TTHS ngày 19/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận:

1/ Loa hiệu Boss 301, màu đen, đường kính bên trong loa là 25cm, mua tháng 12/2010:

- Đơn giá: 6.000.000 đồng/cặp, số L: 01 cặp, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%; tH2nh tiền: 3.000.000 đồng.

2/ Amli hiệu Calivip 1200, loại ampli 04 thớt (04 phích cắm), màu đen, mua tháng 12/2010:

- Đơn giá: 3.000.000 đồng/cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%; tH2nh tiền: 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 4.500.000 đồng (Bốn triệu, năm trăm ngàn đồng). (Bút lục số 82).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 65/2018/HĐĐG-TTHS ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

1/ Con gà mái nòi, cân nặng 03,2 kg, lông màu ó, cH màu xanh, mua năm 2016:

- Đơn giá: 90.000 đồng/kg, số L: 03,2 kg(01 con); tH2nh tiền: 288.000 đồng.

2/ Con gà trống nòi, cân nặng 02,7 kg, lông màu tía vàng, cH màu vàng, nuôi từ tháng 02/2018:

- Đơn giá: 80.000 đồng/kg, số L: 02,7 kg (01 con); tH2nh tiền: 216.000 đồng.

3/ 02 con lân bằng đồng màu vàng, mỗi con cao 15cm, dài 25cm, rộng 12cm, mua tháng 6/2018:

- Đơn giá: 2.500.000 đồng/con, số L: 02 con, tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%; tH2nh tiền: 3.500.000 đồng.

4/ Điện thoại di động hiệu Nokia thường, không nhớ số loại, màu đỏ, mua năm 2017:

- Đơn giá: 600.000 đồng/cái, số L: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%; tH2nh tiền: 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 4.304.000 đồng (Bốn triệu, ba trăm lẻ bốn ngàn đồng). (Bút lục số 87, 88).

*Tại Kết luận định giá tài sản số 66/2018/HĐĐG-TTHS ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

Con gà trống nòi, cân nặng 02,0 kg, cao 30cm, lông màu tía, cH màu đen, nuôi từ tháng 3/2018:

- Đơn giá: 80.000 đồng/kg, số L: 02,0 kg (01 con); tH2nh tiền: 160.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 160.000 đồng (Một trăm sáu chục ngàn đồng). (Bút lục số 92).

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô, biển số 86S2-2174 (do Nguyễn Công H đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô); 01 máy cắt cỏ, màu đỏ, không rõ nhãn hiệu; 01 đoạn cây gỗ 04 vuông dài khoảng 40cm; 200 bóng đèn loại Compact Rạng Đông 20W, loại 3U; 01cái mô tơ hiệu Tân R Cầu màu xám bạc; 01 điện thoại di động hiệu SamSung cảm ứng màu xám đã bị bể màn hình. Sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho người bị hại Thổ Văn K 01 máy cắt cỏ, màu đỏ, không rõ nhãn hiệu; Trần K Hải 200 bóng đèn loại Compact Rạng Đông 20W, loại 3U; Võ Quốc V 01cái mô tơ hiệu Tân R Cầu màu xám bạc.

Các vật chứng còn lại sẽ được chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi H2nh án dân sự huyện B để bảo quản, chờ xử lý.

Đối với 01 lưỡi cưa bằng kim loại Nguyễn Công H dùng để cắt K cửa sắt đột nhập vào nH2 Nguyễn Minh T; 01 sợi dây cX và 04 đồng hồ Nguyễn Công H lấy trộm của Nguyễn Minh T; 01 đoạn sắt tròn Nguyễn Công H dùng để cạy cửa đột nhập vào nH2 Nguyễn Quốc V; 01 bộ còng Ximen và 01 điện thoại cảm ứng Trung Quốc Nguyễn Công H lấy trộm của Võ Quốc V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã T H2nh truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ xử lý.

Riêng cây Cờ lê A dùng để mở ốc cH mô tơ của nH2 Nguyễn Thị Kim Đ, A khai đã vứt bỏ ở đâu không nhớ, nên không thu giữ được.

Về phần dân sự: Do tài sản không thu hồi được, nên người bị hại Thổ Văn K yêu cầu Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A bồi thường giá trị 04 bao lúa bằng số tiền là: 1.416.000 đồng; riêng 01 bao phân Urê K không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Người bị hại Trần K Hải yêu cầu Nguyễn Công H bồi thường giá trị 163 bóng đèn bị hư hỏng, 01 bao pH Urê và 01 bao pH NPK bằng số tiền: 4.752.000 đồng.

Người bị hại Võ Quốc V yêu cầu Nguyễn Công H bồi thường số tiền: 8.725.000 đồng.

Người bị hại Võ Ngọc L yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường giá trị 01 bao pH Urê bằng số tiền: 400.000 đồng.

Người bị hại Nguyễn Minh T yêu cầu Nguyễn Công H bồi thường số tiền: 12.120.000 đồng.

Người bị hại Nguyễn K D yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền: 4.500.000 đồng

Người bị hại Nguyễn Thị Kim Đ yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền: 1.950.800 đồng.

Người bị hại Nguyễn Trường Vũ yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền: 4.464.000 đồng.

Người bị hại Nguyễn Công F yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền: 1.120.000 đồng.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Hải Đăng Anh N, Hắc Minh R, Trương Ngọc F, Nguyễn Thị H2 không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét, giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS.HBB ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nH dân huyện B đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện B giữ N Quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 21 đến 24 tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Trung A từ 18 đến 21 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện B.Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo tH2nh khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bị hại: Các bị hại thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện B. Tại phiên tòa hôm nay, các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm về dân sự. Các bị hại chưa nhận lại tài sản yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nH dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A không có ý kiến hoặc khiếu nại về H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T H2nh tố tụng, người T H2nh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận: Từ ngày 17/07/2018 đến ngày 08/10/2018, tại xã H và thôn L, xã Phan K, huyện B. Các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo Nguyễn Công H đã trộm cắp tài sản của Nguyễn Minh T, gồm: một điện thoại di động hiệu Samsung J2 prime; một sợi dây cX bằng vàng trắng (Loại vàng Ý); Một bình xịt thuốc (Bình điện); Hai đồng hồ đeo tay loại dây nhựa, hai đồng hồ đeo tay loại dây da, trị giá tài sản là 12.120.000 đồng; Trộm cắp tài sản của Võ Quốc V, gồm: Một mô tơ hiệu Tân R Cầu, loại mô tơ 02 ngựa; bộ còng hiệu Simen có 07 chiếc bằng vàng tây (Loại vàng 18K), trọng L N bộ là 03,7 chỉ; Một điện thoại di động cảm ứng Trung Quốc và số tiền 200.000 đồng; trị giá tài sản là 10.565.000 đồng; Trộm cắp tài sản của Trần K Hải,

gồm: 200 cái bóng đèn loại Compact hiệu Rạng Đông 20W; Một bao pH Đạm Phú Mỹ, một bao pH NPK V Nhật, trị giá: 5.640.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Công H đã 05 lần thực hiện H2nh vi trộm cắp tài sản, trị giá: 30.641.000 đồng; trong đó, có 04 lần đủ định L cấu tH2nh tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo Nguyễn Trung A đã trộm cắp tài sản của Nguyễn Thị Kim Đ, gồm: 60 kg sắt phi 10 của Nhật và một mô tơ bơm nước hiệu Tân R Cầu, loại mô tơ 1,5 ngựa; Trị giá tài sản là 1.950.800 đồng; Trộm cắp tài sản của Nguyễn Công F một xe mô tô nhãn hiệu Zinda, loại xe Wave, biển số 86S1-3620; Trị giá: 1.120.000 đồng; Trộm cắp tài sản của Võ Ngọc L một bao pH hiệu Urê trắng, trọng L 40 kg;Trị giá: 400.000 đồng; Trộm cắp tài sản của Nguyễn K D, gồm: một cặp loa hiệu Boss 301,màu đen, đường kính 25cm; Một Amli hiệu Calivip 1200, loại ampli 04 thớt; Trị giá: 4.500.000 đồng; Trộm cắp tài sản của Nguyễn Trường Vũ, gồm: một con gà mái nòi, cân nặng 03,2 kg và một con gà trống nòi, cân nặng 02,0 kg, trị giá: 448.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Trung A đã 07 lần thực hiện H2nh vi trộm cắp tài sản, trị giá: 10.734.800 đồng; trong đó, có 02 lần đủ định L cấu tH2nh tội trộm cắp tài sản

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Công H còn cùng với bị cáo Nguyễn Trung A trộm cắp tài sản của Thổ Văn K , gồm: Bốn bao lúa giống ML48, trọng L 240 kg; một máy cắt cỏ; trị giá: 2.316.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nH chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A phạm tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nH dân huyện B truy tố các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được H2nh vi chiếm đoạt tài sản là H2nh vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nH và xem thường pháp luật, các bị cáo đã phạm tội. Các bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo thực hiện H2nh vi trộm cắp với ý chí và quyết tâm rất cao.

Xét H2nh vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Công H cùng với bị cáo Nguyễn Trung A trộm cắp tài sản của Thổ Văn K vào ngày 17/9/2018, gồm: Bốn bao lúa giống ML48, trọng L 240 kg; một máy cắt cỏ; trị giá: 2.316.000 đồng. Đây là vụ trộm cắp có nhiều bị cáo tham gia, trong đó bị cáo Nguyễn Trung A là người khởi xướng, rủ rê và cũng là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Bị cáo Nguyễn Công H là đồng phạm với vai trò là người thực H2nh. Do đó, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ và A quả của H2nh vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Ngoài H2nh vi trộm cắp tài sản của của Thổ Văn K do các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A thực hiện vào ngày 17/9/2018.Các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A còn thực hiện H2nh vi trộm cắp tài sản đối với các bị hại khác, các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A đều có cùng mục đích chiếm đoạt tài sản.Tuy nhiên các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A hoạt động độc lập và không liên quan với nhau nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về H2nh vi này do từng bị cáo gây ra.

H2nh vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ H2nh vi phạm tội do từng bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở tH2nh công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[2] ***Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*** Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A thực hiện H2nh vi phạm tội nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng đối với các bị cáo.

[3] ***Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A tH2nh khẩn khai báo; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] ***Về trách nhiệm dân sự:***

Bị hại Trần K Hải yêu cầu Nguyễn Công H bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 4.752.000 đồng.

Bị hại Võ Quốc V bị mất tài sản trị giá là 10.365.000 đồng, đã nhận lại 01cái mô tơ hiệu Tân R Cầu, màu xám bạc trị giá là 1.840.000 đồng. Bị hại Võ Quốc V yêu cầu Nguyễn Công H bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản còn lại là 8.525.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Minh T yêu cầu Nguyễn Công H bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 12.120.000 đồng.

Bị hại Võ Ngọc L yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 400.000 đồng.

Bị hại Nguyễn K D yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 4.500.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Thị Kim Đ yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 1.950.800 đồng.

Bị hại Nguyễn Trường Vũ yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 448.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Công F yêu cầu Nguyễn Trung A bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 1.120.000 đồng.

Bị hại Thổ Văn K bị mất tài sản trị giá là 2.652.000 đồng, đã nhận lại 01 máy cắt cỏ màu đỏ, không rõ nhãn hiệu trị giá là 900.000 đồng. Bị hại Thổ Văn K yêu cầu Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A số tiền thiệt hại về tài sản còn lại là 1.416.000 đồng; Riêng 01 bao pH Urê K không yêu cầu bồi thường.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của các bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.Vì vậy nghĩ nên buộc các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A phải bồi thường cho các bị hại. Đồng thời phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản cho bị hại Thổ Văn K do các bị cáo cùng tham gia trộm cắp là phù hợp với quy định của pháp luật.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Hải Đăng Anh N, Hắc Minh R, Trương Ngọc F, Nguyễn Thị H2 không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét

[5] ***Về vật chứng vụ án:***

Xét 01 (một) xe mô tô, biển số 86S2-2174 do Nguyễn Công H đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu để sung quỹ.

Xét 01 đoạn cây gỗ 04 vuông dài khoảng 40cm; điện thoại di động hiệu SamSung cảm ứng màu xám đã bị bể màn hình là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu để tiêu hủy.

[5] ***Về án phí:*** Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[6] ***Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A cùng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điểm g; khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Công H **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2018.

Bị cáo Nguyễn Trung A **21** (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2018.

Áp dụng: Khoản 1, điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Khoản 1 Điều 586; Điều 587; Khoản 1, Điều 589; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Công H phải bồi thường cho Trần K Hải số tiền thiệt hại về tài sản là 4.752.000 đồng.

Buộc Nguyễn Công H phải bồi thường cho Võ Quốc V số tiền thiệt hại về tài sản là 8.525.000 đồng.

Buộc Nguyễn Công H phải bồi thường cho Nguyễn MinhT số tiền thiệt hại về tài sản là 12.120.000 đồng.

Buộc Nguyễn Trung A bồi thường cho Võ Ngọc L số tiền thiệt hại về tài sản là 400.000 đồng.

Buộc Nguyễn Trung A phải bồi thường cho Nguyễn K D số tiền thiệt hại về tài sản là 4.500.000 đồng.

Buộc Nguyễn Trung A phải bồi thường cho Nguyễn Thị Kim Đ số tiền thiệt hại về tài sản là 1.950.800 đồng.

Buộc Nguyễn Trung A phải bồi thường cho Nguyễn Trường V số tiền thiệt hại về tài sản là 448.000 đồng.

Buộc Nguyễn Trung A phải bồi thường cho Nguyễn Công F số tiền thiệt hại về tài sản là 1.120.000 đồng.

Buộc Nguyễn Công H và Nguyễn Trung A phải liên đới bồi thường cho Thổ Văn K số tiền thiệt hại về tài sản là 1.416.000 đồng (Chia phần: Mỗi người 01 phần bằng nhau).

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch Thu, sung quỹ: 01 (một) xe mô tô, biển số 86S2-2174 do Nguyễn Công H đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 điện thoại di động hiệu SamSung cảm ứng màu xám đã bị bể màn hình

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn cây gỗ 04 vuông dài khoảng 40cm.

Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi H2nh án dân sự huyện B theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/01/2019

Áp dụng : Khoản 2, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c; Khoản 1; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công H phải nộp 200.000 đồng án phí HSST đồng và 1.305.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Trung A phải nộp 200.000 đồng án phí HSST đồng và 456.340 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Toà án nH dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nH dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật thì người được thi H2nh án có quyền yêu cầu người có nghĩa vụ phải thi H2nh số tiền phải trả. Nếu người có nghĩa vụ phải thi H2nh mà chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 357; Khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian phải thi H2nh án cho đến khi thi H2nh xong bản án.

Trường hợp bản án được thi H2nh theo quy định tại điều 2 luật thi H2nh án dân sự thì người được thi H2nh án dân sự, người phải thi H2nh án dân sự có quyền thoả thuận thi H2nh án, quyền yêu cầu thi H2nh án, tự nguyện thi H2nh án hoặc bị cưỡng chế thi H2nh án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi H2nh án dân sự; Thời hiệu thi H2nh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi H2nh án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-VKSND huyện B;
-Công an huyện BắcBình;
-Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
-Bị cáo, bị hại, người liên quan
-Lưu HS+VP

LÂM QUỐC TUẤN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-*VKSND huyện B*;
-*Công an huyện BắcBình;*
-*Chi cục THADS huyện B;*
-*Bị cáo, bị hại, người liên quan*
-*Lưu HS+VP*

LÂM QUỐC TUẤN